TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 84 /2018/HS-ST
Ngày: 08-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Linh Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Đổi;

Bà Trần Thị Cẩm Tú;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thnh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An Thm gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Mẫn - Kiểm sát viên;

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2018/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2018 đối với:

- Bị cáo: Họ và tên: **Lý Nh**, sinh năm 1997.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Vĩnh Kiểu, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở hiện nay: ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Giỏi (chết) và bà Lâm Thị Ph, sinh năm 1962 (sống); Bản thân chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 10/4/2018 đến nay, bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Ông Kim Th (Bộ), sinh năm 1985. (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Bưng Lức, xã Trung Bình, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lâm Thị Ph, sinh năm 1962. (có mặt)

Nơi đăng ký HKTT: ấp Vĩnh Kiểu, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Chỗ ở hiện nay: ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

2. Anh Sơn Th, sinh năm 1992. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bưng Lức, xã Trung Bình, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

3. Anh Sơn Th1, sinh năm 1996. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Bưng Lức, xã Trung Bình, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Huỳnh Thị Sa V, sinh năm 1959. (Vắng mặt)

2. Bà Kim Thị L, sinh năm 1961. (Vắng mặt)

3. Anh Danh H, sinh năm 1987. (Vắng mặt)

4. Anh Danh H1, sinh năm 1981. (Vắng mặt)

5. Bà L Thị T (Mai), sinh năm 1971. (Vắng mặt)

6. Anh Huỳnh Hải Đ, sinh năm 1995. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 25 tháng 6 năm 2017, ông Kim Th cùng Sơn Th1, Sơn Th, Huỳnh Hải Đ quê quán ở tỉnh Sóc Trăng và một người tên Quang không rõ nhân thân lai lịch tổ chức uống bia trước phòng trọ số 7, nhà trọ Sân Vườn do ông Th thuê thuộc ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Khi mọi người đang ngồi uống bia thì Lý Nh đem giỏ xách cá vừa giăng lưới được đến cho ông Kim Th, sau đó Nh cùng vào uống bia với Th, Th1, Th, Đ. Trong lúc uống bia thì giữa Nh và Th phát sinh cự cãi dẫn đến xô xát đánh nhau nhưng được ông Kim Th can ngăn, Nh bỏ về phòng trọ của Nh. Khoảng 15 phút sau, Nh tiếp tục quay lại nơi uống bia trên tay cầm 01 con dao dài khoảng 40cm, những người đang uống bia can ngăn lấy dao trên tay Nh đem cất. Khoảng 30 phút sau, ông Th đến phòng trọ số A1 nhà trọ Sân Vườn kêu Danh H qua phòng trọ số 7 để cùng uống bia, khi ông Th đang đứng nói chuyện với bà Nguyễn Thị Thu M (vợ của ông H) được khoảng 02 phút, thì Nh cầm trên tay phải một chai nhựa đựng xăng đến tạt thẳng vào người ông Th hai, ba lần làm xăng dính ướt người Th rồi Nh dùng tay phải cầm quẹt ga màu đỏ đã chuẩn bị sẵn bật lửa đốt làm xăng bốc cháy trên người ông Th. Sau đó, Nh vặn nắp chai đựng xăng còn lại, còn bật lữa ga bỏ gần hiện trường và bỏ trốn. Ông Kim Th bị bỏng nặng được đưa đi bệnh viện nhân dân 115, Th phố Hồ Chí Minh cấp cứu điều trị thương tích.

Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã trưng cầu giám định chất lỏng màu xanh đựng trong chai nhựa thu giữ tại hiện trường và trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích của ông Kim Th để làm căn cứ giải quyết. Kết quả như sau:

Tại bản kết luận giám định số 2852/C54B ngày 21/9/2017 của phân viện kỹ thuật hình sự tại Th phố Hồ Chí Minh kết luận: chất lỏng đựng trong 01 chai nhựa

màu xanh nhãn hiệu "Beer Vina Saigon" được niêm phong gửi đến giám định có chứa Th phần xăng dầu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 177/TgT.17-PY ngày 11/9/2017 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Long An, kết luận tình trạng thương tích của ông Kim Th như sau: Sẹo vùng lưng, ngực, bụng chiếm khoảng 18% diện tích cơ thể, có kích thước 55cm x 33cm, màu đỏ nâu, lành tốt; Sẹo vùng cánh tay trái chiếm khoảng 6% diện tích cơ thể, có kích thước 75cm x 16cm, màu đỏ nâu, lành tốt, ảnh hưởng thẩm mỹ. Quyết định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 33% (ba mươi ba phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSĐH ngày 11 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lý Nh về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS năm 2015 (thuộc trường hợp qui định tại điểm b, i khoản 1 Điều này).

Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo Lý Nh gây ra; căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS (thuộc trường hợp điểm b, i khoản 1 Điều 134) đề nghị xử phạt bị cáo Lý Nh từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông Kim Th yêu cầu bị cáo Nh phải bồi thường tiền thuốc, tiền viện phí điều trị vết thương, tiền mất thu nhập, tổng cộng số tiền là 12.000.000đồng được bị cáo Nh đồng ý. Kiểm sát viên đề nghị HĐXX căn cứ Điều 48 BLHS, căn cứ Điều 590 BLDS năm 2015 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Tòa án nhân dân tối cao về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng để ghi nhận ý kiến và buộc bị cáo Lý Nh bồi thường các chi phí hợp lý cho ông Kim Th là 12.000.000đồng, khấu trừ cho bị cáo 1.000.000đồng đã bồi thường.

Về tang vật: Đối với một chai nhựa cao 23cm, nắp màu trắng, đường kính miệng chai 03cm, đường kính đáy chai 08cm, thân chai có dán nhãn hiệu Beer Vina Saigon, bên trong có chứa chất lỏng và chất lỏng trong chai (tính từ đáy chay) cao 05cm là công cụ bị cáo thực hiện tội phạm nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người Thm gia tố tụng khác

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đánh giá về tố tụng:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các chứng cứ đã thu thập là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người Thm gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của những người Thm gia tố tụng:

- Đối với các ông, bà: Lâm Thị Ph, Sơn Th, Sơn Th1 là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được Tòa án triệu tập Thm gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tuy vắng nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai làm rõ, vụ án không có tình tiết mâu thuẫn so với lời nhận tội của bị cáo nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến phiên tòa. Từ đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt và công bố lời khai của những người Thm gia tố tụng vắng mặt theo Điều 292 BLTTHS năm 2015.

- Đối với các ông, bà: Huỳnh Thị Sa V, Kim Thị L, Danh H, L Thị T, Huỳnh Hải Đ là những người làm chứng vắng mặt nhưng đã được cơ quan điều tra lấy lời khai làm rõ để xác định sự thật vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo Điều 293 BLTTHS năm 2015.

[2].Đánh giá chứng cứ của Hội đồng xét xử:

[2.1]. Hành vi khách quan của bị cáo Lý Nh đã thực hiện: Xuất phát từ việc xảy ra xô xát với Sơn Th tại phòng trọ số 7 của ông Kim Th, bị cáo bị ông Kim Th can ngăn ôm giữ lại để Sơn Th đánh nên tức giận. Sau đó, bị cáo Nh về phòng trọ lấy xăng đi tìm ông Sơn Th, Sơn Th đốt trả thù, khi gặp ông Th tại phòng trọ số A1 của anh Danh H, bị cáo Nh đã dùng xăng tạt vào người ông Th sau đó châm lửa đốt làm xăng bốc cháy trên người ông Th gây thương tích 33%.

Qua thẩm vấn, nhận dạng trực tiếp và tranh luận công khai tại phiên tòa. Đối chiếu lời trình bày của bị cáo Lý Nh tại phiên tòa với lời trình bày của những người Thm gia tố tụng khác thì Hội đồng xét xử thấy lời khai nhận của bị cáo Lý Nh trước tòa phù hợp với lời khai của người bị hại Kim Th, khớp với lời trình bày của người chứng kiến trực tiếp là bà Nguyễn Thị Thu M về thời gian, địa điểm gây án; Đối chiếu Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường, bản ảnh nhận dạng là phù hợp với Bản kết luận giám định và khớp với tang vật và thương tích trên người ông Kim Th, phù hợp với các chứng cứ khách quan thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

[2.2]. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: bị cáo Lý Nh không có mâu thuẫn gì với ông Kim Th nhưng có hành vi dùng xăng tạt vào người ông Th sau đó châm lửa đốt làm xăng bốc cháy trên người ông Th gây thương tích 33%. Hành vi của bị cáo Nh dùng xăng là chất cháy, dễ hủy hoại cơ thể con người để đốt gây

thương tích cho anh Kim Th và hành vi còn mang tính chất côn đồ, hành vi này đủ yếu tố cấu Th tội *"Cố ý gây thương tích"* được quy định tại khoản 3 Điều 134 BLHS năm 2015 (thuộc trường hợp điểm b, i khoản 1 Điều 134 BLHS). Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lý Nh với tội danh và Điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Lý Nh gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến sức khỏe của ông Kim Th. Khi thực hiện hành vi, bị cáo Nh có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi trái pháp luật bị cáo cần xử lý nghiêm và cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

*[2.3].*Xét quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 để xét xử hành vi của bị cáo Lý Nh theo tội danh, điều luật tương ứng tội "*Cố ý gây thương tích*" theo khoản 3 Điều 134 BLHS của Bộ luật hình sự 2015 có hiệu lực từ ngày 01/01/2018 là phù hợp nên ghi nhận.

[3].Đánh giá về tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết định khung: Hành vi bị cáo Lý Nh gây thương tích người khác với tỷ lệ thương tật 33% và thuộc trường hợp điểm b, i khoản 1 Điều 134 BLHS là phạm vào tình tiết định khung tăng nặng nên bị xét xử theo khoản 3 Điều 134 BLHS năm 2015.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lý Nh không bị áp dụng tình tiết tăng nặng khác theo qui định tại Điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nh Th thật khai báo, có ý thức ăn năn, tự nguyện khắc phục một phần hậu quả cho bị hại ông Kim Th; được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên có xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt.

[4].Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 48 BLHS năm 2015.

Ông Kim Th yêu cầu bị cáo Lý Nh bồi thường các chi phí cho việc điều trị, tiền mất thu nhập với số tiền 12.000.000đồng được bị cáo Nh chấp nhận. Do đó, cần buộc bị cáo Nh bồi thường và khấu trừ số tiền 1.000.000đồng do bị cáo đã bồi thường cho ông Th. Bị cáo bồi thường tiếp cho ông Kim Th số tiền 11.000.000đồng.

[5].Về tang vật: Áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Đối với một chai nhựa bên trong có chứa chất lỏng, chai cao 23cm, nắp màu trắng, đường kính miệng chai 03cm, đường kính đáy chai 08cm, thân chai có dán nhãn hiệu Beer Vina Saigon, chất lỏng trong chai (tính từ đáy chay) cao 05cm là công cụ thực hiện tội phạm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với bà Lâm Thị Ph là mẹ ruột của bị cáo được bị cáo Nh nhờ nộp thay số tiền 1.000.000đồng khắc phục hậu quả cho anh Kim Th, bà Ph không yêu cầu gì đối với số tiền nộp thay cho bị cáo Nh nên không đề cập xem xét.

Đối với anh Sơn Th, anh Sơn Th1 là những người uống bia cùng ông Kim Th và có xảy ra cãi nhau với bị cáo Nh. Bị cáo cho rằng anh Th1, anh Th có đánh bị cáo nhưng không gây thương tích, bị cáo Nh không có yêu cầu gì đối với anh Sơn Th, anh Sơn Th1 nên không đề cập giải quyết.

[6]. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Buộc bị cáo Lý Nh phải chịu án phí HSST và án phí DSST sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Điều luật áp dụng và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Lý Nh phạm tội "*Cố ý gây thương tích* ".

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Lý Nh **05** (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2018.

2. Về tạm giam: Áp dụng Điều 329 BLTTHS. Tiếp tục tạm giam bị Lý Nh 45 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/8/2018) để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lý Nh bồi thường tiền điều trị thương tích, tiền mất thu nhập cho ông Kim Th (Bộ) số tiền còn lại là 11.000.000đồng. Buộc bị cáo Lý Nh phải bồi thường cho ông Kim Th (Bộ) số tiền 11.000.000đồng (Mười một triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án bên có nghĩa vụ chưa thi hành số tiền thì còn phải chịu lãi suất chậm trả tiền theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự 2015.

4. Về tang vật: Áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy một chai nhựa bên trong có chứa chất lỏng, chai cao 23cm, nắp màu trắng, đường kính miệng chai 03cm, đường kính đáy chai 08cm, thân chai có dán nhãn hiệu Beer Vina Saigon, chất lỏng trong chai (tính từ đáy chay) cao 05cm.

(Tang vật trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2018).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lý Nh nộp 200.000đồng án phí HSST và 550.000đ án phí DSST sung vào công quỹ nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Khắc Linh Duy

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- CC THDS huyện Đức Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.